

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2026, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2027

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2027; Công văn số 8453/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027; Công văn số 7476/VP-TH ngày 23/6/2026 của Văn phòng UBND thành phố về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2027; căn cứ hướng dẫn của Sở Tài chính về xây dựng báo cáo, Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG, ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2026.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Năm 2026, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức, Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng đã tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, thành phố và Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã. Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện chủ động, linh hoạt, bám sát thực tiễn, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

UBND xã tập trung triển khai thực hiện Chủ đề năm 2026 của thành phố "Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bứt phá" gắn với Chủ đề năm của xã "Tập trung giải phóng mặt bằng; phát triển nông nghiệp chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số". Trên cơ sở đó, đã cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, giao nhiệm vụ, xác định rõ tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng, thu ngân sách, cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Công tác điều hành tiếp tục được đổi mới theo hướng sâu sát cơ sở, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; trách nhiệm

người đứng đầu được phát huy; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị ngày càng chặt chẽ; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Với tinh thần chủ động, quyết liệt và trách nhiệm, UBND xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng; công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo; xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đạt nhiều kết quả tích cực; cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến rõ nét; an sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG, ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2026

1. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục duy trì ổn định, đạt kết quả tích cực, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân

Thực hiện Chủ đề năm 2026 của xã "Tập trung giải phóng mặt bằng; phát triển nông nghiệp chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số", UBND xã đã tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và giá trị gia tăng; chủ động triển khai các giải pháp ứng phó với diễn biến thời tiết, dịch bệnh; tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, bảo đảm sản xuất an toàn, ổn định. Công tác cung ứng vật tư nông nghiệp, điều tiết nước tưới tiêu, phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được thực hiện kịp thời. Đồng thời, tăng cường kiểm tra hoạt động giết mổ, vệ sinh thú y; đẩy mạnh tuyên truyền sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc "4 đúng", thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

Trồng trọt: Sản xuất cây trồng được triển khai đúng khung thời vụ, cơ cấu giống tiếp tục được chuyển đổi theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Tổng diện tích gieo cấy lúa xuân năm 2026 đạt 686,9 ha, hoàn thành 100% kế hoạch; cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất bình quân ước đạt 70,6 tạ/ha. Sản xuất cây vụ đông đạt 242,7 ha, bằng 104% kế hoạch. Diện tích cây trồng vụ xuân đạt 140 ha, gồm: dưa 118 ha, ngô 5 ha, cà chua 2 ha, ớt 7 ha, đỗ và lạc 2 ha, còn lại 6 ha rau màu các loại. Việc mở rộng diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao đã góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tăng thu nhập cho người dân.

Chăn nuôi: Chăn nuôi phát triển ổn định theo hướng gia trại, trang trại; công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện thường xuyên, không để phát sinh dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn. Trong 6 tháng đầu năm, tổng đàn gia súc, gia cầm ước đạt 253.215 con, gồm khoảng 3.200 con lợn (đạt 62% kế hoạch), 15 con trâu, bò (đạt 100% kế hoạch) và khoảng 250.000 con gia cầm (đạt 78% kế hoạch). Ước thực hiện

cả năm 2026, tổng đàn lợn đạt 5.130 con, đàn trâu, bò duy trì 15 con, đàn gia cầm đạt khoảng 320.000 con, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng.

Thủy sản: Nuôi trồng thủy sản tiếp tục được duy trì và phát triển ổn định với 72,9 ha nuôi cá nước ngọt và 119 ha bãi bồi ven sông nuôi rươi, cáy. Sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản 6 tháng đầu năm ước đạt 470 tấn, ước cả năm đạt khoảng 900 tấn. Một số hộ đã áp dụng quy trình sản xuất theo hướng VietGAP, sử dụng chế phẩm sinh học trong nuôi trồng, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường. Công tác quan trắc môi trường, hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh thủy sản được triển khai thường xuyên.

Thủy lợi và phòng, chống thiên tai: Hệ thống công trình thủy lợi được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai chủ động theo phương châm "4 tại chỗ"; các phương án ứng phó với mưa bão, ngập úng được xây dựng và sẵn sàng triển khai, góp phần giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất và đời sống Nhân dân.

Kinh tế hợp tác và Chương trình OCOP: Các hợp tác xã nông nghiệp duy trì hoạt động ổn định, thực hiện tốt các dịch vụ phục vụ sản xuất, từng bước tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm. Chương trình OCOP tiếp tục được quan tâm; các sản phẩm Rượu nếp cái hoa vàng Thanh Sắc, Khăn giấy đa năng Happy Baby, Bánh phở Minh Hoàng được duy trì chất lượng, tăng cường quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và thu nhập cho người dân.

Nước sinh hoạt: Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Hệ thống cấp nước được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ; đối với các khu vực chưa được cấp nước máy tập trung, xã tiếp tục hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp xử lý nước phù hợp, bảo đảm chất lượng nước phục vụ sinh hoạt.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất nông nghiệp vẫn còn một số khó khăn. Quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chưa thực sự bền vững; giá vật tư nông nghiệp còn ở mức cao trong khi giá tiêu thụ một số nông sản chưa ổn định; việc ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số trong sản xuất còn chưa đồng đều. Đây là những vấn đề cần tiếp tục tập trung chỉ đạo, tháo gỡ trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh và phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững.

2. Công tác xây dựng nông thôn mới tại xã tiếp tục được triển khai đồng bộ, đạt kết quả tích cực

Trong năm 2026, chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã tiếp tục được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Công tác tuyên truyền, vận động được tăng cường, góp phần phát huy vai trò chủ thể của người dân.

Đến nay, xã cơ bản duy trì và nâng cao 07/10 tiêu chí nông thôn mới nâng cao; các tiêu chí tiếp tục được củng cố, không để phát sinh tiêu chí giảm chất lượng. Hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư, nâng cấp; trong năm đã thực hiện:

- Cải tạo, nâng cấp khoảng 2,915 km đường giao thông nông thôn (04 dự án đầu tư công khởi công mới trong năm 2026).

- Sửa chữa, nâng cấp 03 công trình thủy lợi (03 công trình nạo vét bằng nguồn ngân sách thành phố);

- Cải tạo, xây mới 07 nhà văn hóa thôn. (05 NVH thuộc khu vực Tiên Cường cũ, 02 NVH khu vực Đại Thắng cũ)

- Công tác vệ sinh môi trường có chuyển biến tích cực; tỷ lệ thu gom rác thải đạt khoảng 100%, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa được duy trì, tỷ lệ thôn văn hóa đạt khoảng 100%, hộ gia đình văn hóa đạt 96%.

- Tổng nguồn lực thực hiện chương trình ước đạt 54,463 tỷ đồng (04 dự án đầu tư công khởi công mới trong năm 2026 và 03 công trình nạo vét bằng nguồn ngân sách thành phố).

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn hạn chế như nguồn lực chưa đáp ứng yêu cầu, một số tiêu chí chưa bền vững, tiến độ một số công trình còn chậm. Trong thời gian tới, xã tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng tiêu chí, huy động hiệu quả nguồn lực và duy trì kết quả nông thôn mới theo hướng bền vững.

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn hạn chế như nguồn lực chưa đáp ứng yêu cầu, một số tiêu chí chưa bền vững, tiến độ một số công trình còn chậm. Trong thời gian tới, xã tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng tiêu chí, huy động hiệu quả nguồn lực và duy trì kết quả nông thôn mới theo hướng bền vững.

3. Công tác quản lý đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng và trật tự xây dựng được tập trung cao

Trong năm 2026, công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng và trật tự xây dựng tiếp tục được UBND xã Quyết Thắng chỉ đạo quyết liệt, toàn diện, liên tục, cụ thể:

Công tác môi trường được duy trì thường xuyên, có chuyển biến tích cực. UBND xã tổ chức duy trì các hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; tăng cường các đợt ra quân vệ sinh môi trường. Tính đến ngày 30/6/2026, đã tổ chức 03 đợt ra quân giải tỏa hành lang an toàn giao thông, trật tự đường hè; đồng thời thực hiện cắt cỏ, dọn vệ sinh lòng, lề đường, tạo cảnh quan “sáng - xanh - sạch - đẹp” trên địa bàn. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân phân loại rác tại nguồn được đẩy mạnh; phối hợp xử lý một số điểm ô nhiễm cục bộ, góp phần cải thiện môi trường nông thôn.

Công tác quản lý đất đai được tăng cường theo hướng chặt chẽ, đồng bộ: Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025. Lũy kế 6 tháng giải quyết giải quyết 05 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất (1.795 m²); xác định lại diện tích đất ở 02 hồ sơ; đính chính 14 giấy chứng nhận và cấp mới 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày

29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND thành phố về đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Lũy kế 6 tháng, xã đã tiếp nhận hồ sơ bàn giao từ Nhà thầu tổng cộng 4.092/13.740 hồ sơ đạt 29,8%, trong đó: đất UBND xã quản lý 1.802 hồ sơ; đất ở và đất nông nghiệp 2.290 hồ sơ; ước thực hiện năm 2026 hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu kế hoạch thành phố giao.

Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm được tăng cường, bảo đảm kịp thời, đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, giữ vững kỷ cương, trật tự trong quản lý, sử dụng đất đai và hoạt động xây dựng trên địa bàn. UBND xã đã ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đất đai, môi trường và trật tự xây dựng, với tổng số tiền xử phạt là 37,2 triệu đồng; đến nay đã thu nộp ngân sách nhà nước 19,7 triệu đồng. Trong tổng số các trường hợp bị xử lý, có 04 trường hợp đã chấp hành và hoàn thành việc khắc phục hậu quả, đạt 80%; 01 trường hợp chưa chấp hành, UBND xã đang hoàn thiện hồ sơ để tổ chức cưỡng chế thi hành theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo quyết liệt đối với 02 dự án trọng điểm:

(1) Dự án Cụm công nghiệp Tiên Cường III: Đã công khai phương án đối với 357/363 hộ, đạt 90,48%; trong đó 323 hộ đồng ý phương án, còn 18 hộ chưa đồng ý và 16 hộ chưa có ý kiến. Đã hoàn thành kiểm kê 71/71 trường hợp đất thuê thầu và kiểm đếm 110 ngôi mộ.

Ủy ban nhân dân xã đã phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tổ chức chi trả 130 hộ dân với tổng kinh phí 107.053.318.000 đồng. Trong quý III/2026, UBND xã Quyết Thắng tập trung cao nhất mọi nguồn lực, phấn đấu hoàn thành 100% công tác giải phóng mặt bằng Dự án Cụm công nghiệp Tiên Cường III theo tiến độ yêu cầu của UBND thành phố.

(2) Dự án xuất tuyến 110kV sau trạm biến áp 220kV An Lão: Có 05 hộ dân và 01 tổ chức thuộc diện thu hồi đất với tổng diện tích 899,2 m². UBND xã đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tổ chức kiểm kê, lập và công khai phương án bồi thường, đồng thời ban hành thông báo thu hồi đất theo quy định. Đến nay, UBND xã đã hoàn thành phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, tổ chức chi trả tiền bồi thường hỗ trợ. Dự án đã hoàn thành 100% công tác giải phóng mặt bằng, vượt kế hoạch đề ra

Nhìn chung, công tác quản lý đất đai, môi trường và giải phóng mặt bằng được thực hiện chặt chẽ, có chuyển biến rõ nét; nhiều tồn tại, vướng mắc từng bước được tháo gỡ, góp phần đẩy nhanh tiến độ các dự án, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

4. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương được triển khai một cách chủ động

Về phát triển công nghiệp và quản lý cụm công nghiệp: Thực hiện tốt công

tác quản lý nhà nước, tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn nhà đầu tư về quy hoạch và quản lý xây dựng tại Cụm công nghiệp Tiên Cường II. Chủ động phối hợp triển khai các thủ tục để thực hiện Cụm công nghiệp Tiên Cường III, thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế địa phương.

Về hỗ trợ sản xuất kinh doanh: Tích cực triển khai hiệu quả công tác quản lý đăng ký hộ kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng cho các hộ kinh doanh phát triển sản xuất. Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 175 hồ sơ thành lập, hoạt động hộ kinh doanh (*cấp mới: 94 hồ sơ; chấm dứt: 56 hồ sơ; thay đổi: 22 hồ sơ; chuyển dữ liệu: 03 hồ sơ*). Ước lỹ kế năm 2026, công tác đăng ký kinh doanh đạt 400 hồ sơ (*cấp mới 180 hồ sơ, chấm dứt 170 hồ sơ, thay đổi 44 hồ sơ, chuyển dữ liệu: 06 hồ sơ*).

Phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố trong việc thẩm định hồ sơ đối với các dự án thuộc nhà đầu tư thứ cấp vào thuê đất để sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp Tiên Cường II.

Về quản lý thương mại và thị trường: Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường và an toàn thực phẩm, đặc biệt trong các dịp cao điểm. Chú trọng công tác quản lý chợ trên địa bàn.

5. Đẩy mạnh thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch - đầu tư - xây dựng

Công tác quy hoạch:

Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng xã Tiên Cường (cũ) đến năm 2030, nay là xã Quyết Thắng; phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Tiên Cường III; chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng đối với các dự án của nhà đầu tư thứ cấp trong Cụm công nghiệp Tiên Cường II tạo cơ sở pháp lý cho việc quản lý, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện phương án sử dụng đất sau giải thể Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Quý Cao.

Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng; thường xuyên đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trên địa bàn, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo kế hoạch. Tổ chức rà soát hiện trạng hệ thống giao thông nông thôn, các công trình giáo dục, văn hoá, tổng hợp nhu cầu đầu tư nâng cấp, cải tạo các tuyến đường, các trường học, nhà văn hoá... phục vụ xây dựng nông thôn mới và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội địa phương. Đồng thời tiến hành rà soát, đánh giá tình hình phát triển đô thị, nông thôn sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Công tác quản lý trật tự xây dựng: Tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp xây dựng trên đất không được phép xây dựng, sai phép; hướng dẫn tổ chức, cá nhân, thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng theo quy định. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết những vướng mắc trong quá trình quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng.

6. Công tác thu chi ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công được thực hiện hiệu quả, vượt kế hoạch thu và đảm bảo chi đúng quy định, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội

6.1. Thu ngân sách nhà nước: UBND xã phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát và đôn đốc thu các khoản thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định. Công tác quản lý các khoản phí, lệ phí được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Các nguồn thu chủ lực đạt như kinh tế ngoài quốc doanh, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ và thu hoa lợi công sản đều đạt tỷ lệ cao. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư nông thôn thôn Lãng Niên. Thu ngân sách đạt kết quả cao, vượt kế hoạch thành phố giao, có 8/10 khoản thu hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch; 01 khoản thu phát sinh ngoài kế hoạch. Kết quả cụ thể:

Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2026 đạt 165.696 triệu đồng trong đó: Thu nội địa đạt 46.820 triệu đồng đạt 49% kế hoạch năm 2026, bằng 182% kế hoạch thu 6 tháng năm 2026; thu nội địa loại trừ tiền sử dụng đất đạt 40.282 triệu đồng bằng 89,6% KH, bằng 179,2% kế hoạch thu 6 tháng năm 2026.

Ước thực hiện năm 2026, tổng thu ngân sách đạt 322.505 triệu đồng. Trong đó: Thu nội địa đạt 99.075 triệu đồng bằng 104% kế hoạch; thu nội địa loại trừ tiền sử dụng đất đạt 48.575 triệu đồng bằng 108% KH.

6.2. Chi ngân sách: Công tác chi ngân sách được thực hiện đúng theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành, tiết kiệm, chống lãng phí. Các khoản chi được phân bổ hợp lý, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu như an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động thường xuyên của bộ máy chính quyền địa phương.

Tổng chi ngân sách 6 tháng năm đạt 96.471 triệu đồng. Trong đó: Chi đầu tư đạt 19.965 triệu đồng; chi thường xuyên ước thực hiện năm 2026 đạt 76.506 triệu đồng.

Ước thực hiện năm 2026, tổng chi ngân sách xã đạt 250.929 triệu đồng, trong đó chi đầu tư đạt 40.377 triệu đồng, chi thường xuyên đạt 206.821 triệu đồng.

6.3. Giải ngân vốn đầu tư công

Xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, UBND xã đã rà soát, ban hành các Kế hoạch Kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư, đơn vị thi công và các cơ quan liên quan để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu và thanh toán khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

Thực hiện 6 tháng năm 2026 giải ngân đạt 44.926,594 triệu đồng bằng 48,07% kế hoạch vốn giao. Trong đó:

- Nguồn vốn giao cho xã làm chủ đầu tư đạt 19.965,620 triệu đồng, đạt 49,45% kế hoạch.

- Nguồn vốn bố trí cho các dự án do thành phố quản lý bàn giao về xã đạt 24.960,974 triệu đồng, đạt 47,02% kế hoạch.

Ước thực hiện đến hết ngày 31/12/2026, các dự án trên địa bàn xã cơ bản hoàn thành tiến độ thi công theo kế hoạch, tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

Các công trình đầu tư công đang triển khai trên địa bàn xã tập trung vào các lĩnh vực giao thông, giáo dục, chuyển đổi số và hạ tầng phục vụ phát triển dân cư, góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nâng cao năng lực kết nối giữa các khu dân cư, cải thiện điều kiện dạy và học trong các nhà trường, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và quản lý nhà nước tại địa phương.

(Phụ lục 01,02,03 kèm theo)

7. Lĩnh vực Văn hóa, xã hội được quan tâm, đầu tư, chú trọng, duy trì thường xuyên góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân

7.1. Văn hóa - Thông tin - Thể dục - Thể thao: Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao trên địa bàn xã được tổ chức bài bản, đồng bộ, rộng khắp từ xã đến các thôn, xóm. Công tác thông tin, tuyên truyền, trang trí, cổ động trực quan được triển khai hiệu quả, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, chào mừng các ngày lễ lớn của Trung ương, thành phố và địa phương.

Thường xuyên tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ tại các thôn góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 43,5%. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa đạt được nhiều kết quả tích cực: 95% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 01 gia đình được biểu dương “Gia đình văn hóa” cấp thành phố; 11/11 thôn đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”.

Rà soát hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, các di tích lịch sử văn hóa; ban hành Kế hoạch thành lập Thư viện công cộng xã Quyết Thắng và triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực thư viện năm 2026.

Kiểm toàn các Ban quản lý di tích. Các di tích trên địa bàn xã được kiểm kê, rà soát và từng bước được tu bổ, tôn tạo, đảm bảo phù hợp với quy hoạch và phát huy giá trị. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa cho các thế hệ nhân dân địa phương.

7.2. Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể. Đảng ủy, UBND xã đã tập trung chỉ đạo các nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026, 2026-2027.

Các trường học trên địa bàn xã thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức dạy học; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ, xây dựng và triển khai các chuyên đề chuyên môn; chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức tốt công tác ôn tập cho học sinh cuối cấp, đảm bảo chất lượng kỳ thi và tổng kết năm học. Kết quả thi vào lớp 10 THPT đạt 215/255 học sinh (tính đến thời điểm xét nguyện vọng 1), đạt tỷ lệ 84,31%, trong đó có 01 em học sinh đạt thủ khoa, 02 em học sinh đạt á khoa. Năm học 2025-2026, 100% trường học trên địa bàn được công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, toàn xã đạt 517 giải học sinh giỏi các cấp (bao gồm các cuộc thi học sinh giỏi văn hóa, Hội thi liên ngành, các cuộc thi, sân chơi, giao lưu phát triển năng lực học sinh đạt kết quả cao như: Vẽ tranh hè, kể chuyện theo sách báo, Văn hóa đọc; các giải IOE, Violympic, đấu trường Vioedu, ASMO, Olympic Khoa học tự nhiên..), trong đó có 88 giải cấp quốc gia, 324 giải cấp thành phố, 105 giải cấp xã.

- Quan tâm đầu tư sửa chữa, xây mới một số hạng mục công trình, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học phục vụ công tác phổ cập giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Triển khai rà soát, sắp xếp đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên tại các cơ sở giáo dục; rà soát quỹ đất phục vụ Đề án phát triển giáo dục thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác điều tra, rà soát phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026, đảm bảo duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn.

- Chỉ đạo rà soát, xây dựng phương án tổng thể xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2025-2030, làm cơ sở để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa.

7.3. Y tế, dân số: Kien toan các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trạm Y tế xã; UBND xã đã chỉ đạo toàn diện, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: tăng cường phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là bệnh bại liệt, sốt xuất huyết; triển khai tiêm chủng mở rộng, trong đó có vắc xin Rota; đẩy mạnh các giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân tiếp tục được quan tâm và triển khai hiệu quả, đặc biệt đối với người cao tuổi. Trạm y tế thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh theo mùa, đảm bảo công tác tiêm chủng diễn ra an toàn, đúng quy định. Tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

Xây dựng và triển khai kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026”, tổ chức kiểm tra 07 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2026. Thành lập và kien toan Ban Chỉ đạo bảo vệ, chăm sóc và

nâng cao sức khỏe Nhân dân; Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm; Ban Bảo vệ, chăm sóc trẻ em xã Quyết Thắng; Ban Chỉ đạo phòng, chống tác hại thuốc lá; và Tổ sơ tuyến khám nghĩa vụ quân sự năm 2027.

Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe được đẩy mạnh, tập trung vào các đối tượng vị thành niên và thanh niên, triển khai hoạt động tư vấn, khám và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng. Hoạt động chăm sóc và bảo vệ trẻ em cũng được quan tâm thường xuyên.

7.4. Công tác Lao động, Thương binh và Xã hội: Công tác an sinh xã hội và chăm lo đối tượng chính sách tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Tổ chức tốt các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, tri ân người có công, hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

Tiếp nhận và xử lý 85 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; ban hành Quyết định hưởng chế độ mai táng phí đối với đối tượng hưu trí; cấp giấy xác nhận cho 85 trường hợp khuyết tật; thực hiện chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng cho 56 đối tượng, đảm bảo đúng quy trình, quy định, không để xảy ra sai sót. Chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội và trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng đầy đủ, kịp thời cho trên 1.100 đối tượng với tổng kinh phí trên 12 tỷ đồng.

Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Triển khai Kế hoạch Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026-2035, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, kiểm soát và hỗ trợ nạn nhân bị ảnh hưởng bởi tệ nạn xã hội.

8. Thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp - Lĩnh vực Nội vụ

8.1. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền và quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương và thành phố, Đảng ủy, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành kịp thời các văn bản triển khai; tổ chức kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả theo quy định.

UBND xã đã thành lập 03 cơ quan chuyên môn, 02 Trung tâm trực thuộc UBND xã; tổ chức lại Trung tâm sự nghiệp công thành Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã nhằm nâng cao hiệu quả quản lý các công trình xây dựng cơ bản, bảo đảm tiến độ, chất lượng và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- **Thực hiện tiếp nhận, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp:** Tiếp nhận 09 trường học về trực thuộc UBND xã; Tiếp nhận nguyên trạng 03 trạm y tế, thực hiện sắp xếp, sáp nhập thành Trạm Y tế xã Quyết Thắng, góp phần tinh gọn đầu mối, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Về tổ chức cán bộ, công chức, viên chức:

Quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã¹. Thẩm định hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với 06 cán bộ không chuyên trách cấp xã.

Bộ máy sau sắp xếp cơ bản ổn định; các cơ quan, đơn vị được phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. UBND xã đã ban hành quy chế làm việc, quyết định phân công nhiệm vụ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ phận, bảo đảm phối hợp hiệu quả, không chồng chéo.

Công tác quản lý biên chế được thực hiện đúng quy định; sử dụng biên chế tiết kiệm, hiệu quả, không vượt số lượng được giao. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đề bạt cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình, tiêu chuẩn, thẩm quyền; việc đánh giá cán bộ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, không phát sinh trường hợp vi phạm quy trình hoặc phản ánh tiêu cực.

UBND xã tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phân cấp quản lý nhà nước theo quy định của thành phố; các nhiệm vụ được phân cấp được triển khai kịp thời, xác định rõ trách nhiệm từng bộ phận, nâng cao tính chủ động của chính quyền cơ sở và chất lượng phục vụ Nhân dân.

8.2. Công tác xây dựng vị trí việc làm, kỷ luật, kỷ cương hành chính

UBND xã đã xây dựng Đề án vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã; rà soát, phê duyệt mô tả vị trí việc làm của các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và các trường học, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

Đã hoàn thành rà soát, cập nhật, đồng bộ dữ liệu cán bộ, công chức lên cơ sở dữ liệu quốc gia; ban hành quyết định phân bổ biên chế, số người làm việc và lao động hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn các hội tổ chức Đại hội nhiệm kỳ sau sắp xếp theo hướng dẫn của thành phố.

Cán bộ, công chức, viên chức cơ bản chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt thời gian làm việc, văn hóa công sở, ứng xử trong giải quyết công việc với tổ chức, cá nhân. Không có trường hợp vi phạm kỷ luật nghiêm trọng; các hạn chế phát sinh được kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh.

Thực hiện hướng dẫn của Sở Nội vụ thành phố, UBND xã đã hoàn thành điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, với

¹ Tiếp nhận 01 công chức từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về công tác tại Phòng Kinh tế thuộc UBND xã; 01 công chức xã Chấn Hưng về công tác tại Phòng Văn hoá - Xã hội; 02 viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thực hiện điều động, tiếp nhận, biệt phái 10 lượt công chức; thỏa thuận hợp đồng lao động đối với 03 nhân viên. Điều động, bổ nhiệm 09 lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã.

tổng số 16 cơ quan, đơn vị được điều tra, gồm 06 cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính và 10 đơn vị sự nghiệp công lập.

8.3. Công tác thi đua, khen thưởng và xây dựng mô hình chính quyền

UBND xã tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chủ tịch UBND thành phố đã tặng Bằng khen cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Quyết Thắng và Chủ tịch UBND xã vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND xã ban hành: Kế hoạch xây dựng mô hình “Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại xã Quyết Thắng giai đoạn 2026 - 2030 và các năm tiếp theo; Bộ tiêu chí thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện”.

UBND xã, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã tổ chức 03 khối thi đua; phát động các phong trào thi đua cao điểm chào mừng, tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; triển khai các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị².

8.4. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo: Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã ổn định; các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo được tổ chức đúng quy định của pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

9. Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực. Thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính. Tiến hành rà soát, hoàn thiện, bổ sung hồ sơ nhiệm vụ, dự án về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 02-KH/BCĐTW báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố làm cơ sở tiếp cận, lồng ghép các nguồn lực đầu tư, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính được đẩy mạnh. 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp và sử dụng chữ ký số chuyên dùng; hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ chính quyền số tiếp tục được nâng cấp, bảo đảm điều kiện vận hành các phần mềm quản lý hành chính, thực hiện ký số văn bản, giải quyết thủ tục hành chính điện tử. Việc điều hành, trao đổi văn bản điện tử được triển khai

² Kết quả: Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho 02 tập thể, 02 cá nhân trong công tác bầu cử và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen cho 34 tập thể, 90 cá nhân, hộ gia đình. Đề nghị cấp thành phố và cấp Nhà nước khen thưởng đối với 03 tập thể, 15 cá nhân thuộc khối giáo dục năm học 2025-2026. Công nhận danh hiệu: 278 cá nhân Lao động tiên tiến; 74 cá nhân Chiến sĩ thi đua cơ sở; 09 tập thể Lao động tiên tiến. Công nhận 128 sáng kiến khối giáo dục, trong đó 07 sáng kiến đề nghị công nhận sáng kiến cấp thành phố.

hiệu quả, góp phần hình thành môi trường làm việc không giấy tờ.

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên. Hệ thống TTHC được rà soát, cập nhật, công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công các cấp, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

Chuyển đổi số trong giải quyết TTHC: Lũy kế 6 tháng năm 2026, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 99,95%; tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị đạt 100%. Số Dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ: toàn trình 42/221, đạt 19%; một phần 36/151, đạt 23,84%. Tổng số hồ sơ thanh toán trực tuyến là 5.459 hồ sơ (đạt 100%) với tổng số tiền là 64.837.000 đồng.

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính đã có bước chuyển biến rõ nét, thực chất. Chất lượng giải quyết hồ sơ được nâng cao, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; việc ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, thanh toán trực tuyến được triển khai đồng bộ. Các kết quả đạt được đã và đang góp phần đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn đẩy mạnh chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền số hiện đại, minh bạch, phục vụ Nhân dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2026, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, UBND xã Quyết Thắng đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, qua đó tình hình trên địa bàn cơ bản ổn định và có bước phát triển tích cực.

Các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản hoàn thành; sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả; xây dựng nông thôn mới tiếp tục được củng cố; thu ngân sách được tăng cường quản lý, đảm bảo nhiệm vụ chi; văn hóa - xã hội có chuyển biến; an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Quản lý đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy tiến độ các dự án trên địa bàn.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như tiến độ một số dự án còn chậm do vướng mắc giải phóng mặt bằng; quản lý đất đai, trật tự xây dựng có lúc chưa chặt chẽ; huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế; ứng dụng chuyển đổi số chưa đồng đều.

Nhìn chung, kết quả năm 2026 cơ bản đạt yêu cầu, tạo nền tảng cho thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027.

1. Kết quả nổi bật

(1) Kinh tế duy trì tăng trưởng ổn định, cơ cấu chuyển dịch tích cực: Sản xuất

nông nghiệp, ngư nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, bảo đảm năng suất và sản lượng; nhiều mô hình sản xuất theo hướng nâng cao giá trị, gắn với thị trường được duy trì và mở rộng. Chương trình OCOP có bước phát triển rõ nét. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ giữ đà tăng trưởng khá, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực; hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, từng bước đồng bộ.

(2) Quản lý đất đai, GPMB và xây dựng nông thôn mới đạt kết quả nổi bật: Công tác quản lý đất đai, môi trường và giải phóng mặt bằng được chỉ đạo quyết liệt, đạt nhiều chuyển biến rõ rệt; nhiều dự án trọng điểm được triển khai thuận lợi, góp phần đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng. Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục được củng cố, tạo diện mạo nông thôn khang trang, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

(3) Thu ngân sách vượt kế hoạch, bảo đảm nguồn lực phát triển: Công tác thu ngân sách đạt kết quả tích cực, thu nội địa dự kiến vượt khoảng 130% kế hoạch; một số khoản thu đạt tỷ lệ cao, phát sinh thêm nguồn thu ngoài dự toán. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, điều hành linh hoạt, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm kịp thời các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(4) Văn hóa - xã hội chuyển biến rõ nét, an sinh được bảo đảm: Giáo dục giữ vững chất lượng; y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm; các chính sách an sinh xã hội, người có công được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

(5) Cải cách hành chính, chuyển đổi số tạo đột phá trong phục vụ Nhân dân: Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số có bước tiến rõ rệt; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; toàn bộ hồ sơ được số hóa, liên thông trên hệ thống điện tử; điều hành và trao đổi văn bản điện tử thông suốt, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Hạn chế, tồn tại

- Tiến độ một số dự án còn chậm: Công tác giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn vướng mắc do một bộ phận người dân chưa đồng thuận, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công.

- Quản lý đất đai, trật tự xây dựng có thời điểm chưa chặt chẽ: Vẫn còn phát sinh tình trạng sử dụng đất chưa đúng mục đích, xây dựng công trình trái phép hoặc chưa kịp thời xử lý dứt điểm; công tác kiểm tra, giám sát có lúc chưa thường xuyên.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế: Việc thu hút nguồn lực ngoài ngân sách cho đầu tư hạ tầng, văn hóa - xã hội còn gặp khó khăn, chưa tạo được đột phá.

- Chuyển đổi số chưa đồng đều: Một bộ phận người dân và cán bộ còn hạn chế kỹ năng số; việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa thực sự thường xuyên, đồng bộ.

- Một số hạ tầng còn thiếu và xuống cấp: Cơ sở vật chất ở một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, cần tiếp tục đầu tư nâng cấp trong thời gian tới.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan: Tình hình kinh tế còn nhiều biến động, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng; thời tiết, thiên tai diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sản xuất và tiến độ thực hiện một số dự án. Nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu phát triển hạ tầng. Một bộ phận người dân chưa thích ứng kịp với yêu cầu chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp giữa một số bộ phận chuyên môn trong xử lý công việc có thời điểm chưa thật sự chặt chẽ, thiếu chủ động. Kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số nơi chưa nghiêm; năng lực, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong một số lĩnh vực chưa đạt hiệu quả cao, dẫn đến một số khó khăn trong giải phóng mặt bằng và quản lý đất đai.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2027

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2027, trong bối cảnh chung của cả nước và thành phố Hải Phòng, tình hình thế giới và khu vực được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, các điểm nóng như Nga – Ukraina, Trung Đông có thể kéo dài, tác động trực tiếp đến ổn định kinh tế, an ninh năng lượng, giá cả hàng hóa và chuỗi cung ứng toàn cầu. Xu hướng bảo hộ thương mại, biến động thị trường tài chính quốc tế, cùng các rủi ro an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu tiếp tục là những yếu tố ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế thế giới phục hồi nhưng thiếu bền vững và không đồng đều; chi phí sản xuất, logistics, năng lượng vẫn biến động. Đồng thời, các xu hướng mới như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi năng lượng đang định hình lại chuỗi giá trị toàn cầu, tạo ra cả cơ hội và thách thức cho các quốc gia và địa phương.

Trong nước, Việt Nam tiếp tục duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng. Các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và cải cách hành chính tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, tạo động lực cho phát triển địa phương.

Đối với thành phố Hải Phòng, là trung tâm kinh tế lớn của khu vực Bắc Bộ, đầu mối cảng biển, logistics và công nghiệp quan trọng của cả nước, thành phố tiếp tục giữ vai trò động lực tăng trưởng vùng. Hệ thống hạ tầng giao thông, cảng biển, khu công nghiệp, khu kinh tế được đầu tư đồng bộ; thu hút đầu tư trong và ngoài

nước tiếp tục có nhiều tín hiệu tích cực. Tuy nhiên, thành phố cũng chịu áp lực lớn về hạ tầng đô thị, môi trường, quỹ đất phát triển, chất lượng nguồn nhân lực và yêu cầu chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng xanh, bền vững.

Đối với xã Quyết Thắng, năm 2027 vừa mở ra nhiều thời cơ thuận lợi, vừa đặt ra không ít thách thức đan xen.

- **Về thời cơ:** xã được thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ Trung ương và thành phố Hải Phòng về phát triển nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hỗ trợ kinh tế hợp tác. Sự phát triển mạnh của kinh tế đô thị - công nghiệp - dịch vụ của thành phố tạo điều kiện mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP và dịch vụ nông thôn. Hạ tầng giao thông, kết nối vùng ngày càng hoàn thiện giúp nâng cao khả năng thu hút đầu tư, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. Đồng thời, xu hướng tiêu dùng xanh, an toàn thực phẩm và sản phẩm có truy xuất nguồn gốc là cơ hội để phát triển nông nghiệp chất lượng cao.

- **Về thách thức:** xã tiếp tục chịu tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, dịch bệnh và áp lực môi trường. Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, liên kết chuỗi giá trị chưa bền vững; một số dự án phát triển hạ tầng còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Nguồn lực đầu tư còn hạn chế trong khi yêu cầu phát triển ngày càng cao. Bên cạnh đó, yêu cầu chuyển đổi số, quản lý đất đai, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân đòi hỏi sự thay đổi mạnh mẽ về tư duy, năng lực tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ và sự thích ứng của người dân.

Trên cơ sở đó, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của xã Quyết Thắng cần bám sát định hướng phát triển của thành phố Hải Phòng và Trung ương, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy tiềm năng, lợi thế địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, hiện đại và toàn diện.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2027, tiếp tục tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế địa phương, bảo đảm tăng trưởng ổn định và bền vững. Trọng tâm là quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là đất đai, tài chính - ngân sách và vốn đầu tư công; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, chống thất thu, tiết kiệm chi, nâng cao hiệu quả phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, tạo động lực cho phát triển hạ tầng và chỉnh trang nông thôn. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi thu hút, phát triển sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế trên địa bàn.

Tập trung cao quản lý đất đai, trật tự xây dựng theo quy hoạch, kế hoạch; kiên

quyết kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các vi phạm, bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả, góp phần xây dựng cảnh quan nông thôn ngày càng khang trang. Đồng thời, quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, văn hóa, y tế; nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, sản xuất và đời sống, từng bước xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Đồng thời, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; củng cố quốc phòng – an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định địa bàn, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của xã Quyết Thắng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu phát triển kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất trên địa bàn đạt 15-15,8% so với năm 2026; trong đó: nông nghiệp - thủy sản tăng 1,8 -2%, công nghiệp - xây dựng tăng 17-17,6%, dịch vụ tăng 16 -16,8%.

(2) Thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 105 triệu đồng/người/năm.

(3) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: công nghiệp - xây dựng chiếm 45-50%, dịch vụ 35- 40%, nông nghiệp 10-15%.

(4) Thu nội địa đạt 117.025 triệu đồng, tăng 18% so với ước thực hiện năm 2026, tăng 22,5% so với dự toán năm 2026. Trong đó thu nội địa loại trừ tiền sử dụng đất đạt 50.025 triệu đồng.

(5) Chi ngân sách xã dự kiến 280.613 triệu đồng, gồm: chi đầu tư 63.900 triệu đồng, chi thường xuyên 211.568 triệu đồng.

(6) Thành lập mới khoảng 30 doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Chỉ tiêu công nghiệp, hạ tầng và đất đai

(7) Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 12-15%, tiếp tục là động lực tăng trưởng chính.

(8) Xử lý 100% các trường hợp vi phạm đất đai, trật tự xây dựng phát sinh từ 01/7/2025 trở lại đây.

(9) Hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả các dự án hạ tầng theo kế hoạch đầu tư công.

3. Chỉ tiêu giáo dục và đào tạo

(10) Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục; 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường.

(11) Tỷ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi đạt khoảng 60-65%.

(12) Trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia từ 01- 02 trường, bố trí ít nhất 01 phòng học thông minh.

4. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội và an sinh

(13) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt khoảng 96%; 100% thôn đạt danh hiệu văn hóa.

(14) Không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo xuống dưới 2%.

(15) Hỗ trợ xây mới, sửa chữa khoảng 10 nhà cho người có công, hộ cận nghèo và hộ khó khăn.

(16) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt khoảng 96,5%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt khoảng 62%.

5. Chỉ tiêu chuyển đổi số và cải cách hành chính

(17) Trên 95% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ cao. 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn.

(18) 100% văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được xử lý trên môi trường điện tử.

(19) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, dữ liệu quản lý nhà nước đạt tối thiểu 90%.

(20) Chỉ số cải cách hành chính của xã phân đầu năm trong top 20 xã, phường, đặc khu của thành phố.

(21) Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt từ 95% trở lên.

6. Chỉ tiêu tài nguyên, môi trường

(22) Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đạt 100%.

(23) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh đạt 100%.

(24) Tăng cường quản lý đất đai, môi trường; không để phát sinh điểm nóng ô nhiễm kéo dài.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, NĂM 2027

1. Phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, nâng cao giá trị gia tăng và bền vững

(1). Rà soát toàn diện hiện trạng sản xuất, xác định cây trồng, vật nuôi chủ lực phù hợp điều kiện địa phương và thị trường. Thực hiện Đề án theo hướng giảm manh mún, đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, hình thành vùng sản xuất tập trung; thực hiện theo cơ chế “đặt hàng nhiệm vụ” gắn với hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ sản xuất, đồng thời lồng ghép các chương trình hỗ trợ hiện hành.

(2). Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị gia

tăng; tập trung phát triển lúa chất lượng cao, rau màu, cây vụ đông, thủy sản. Chuyển đổi diện tích kém hiệu quả sang sản xuất hàng hóa tập trung, gắn với chuỗi giá trị và thị trường tiêu thụ.

(3). Phát triển chuỗi giá trị và liên kết tiêu thụ sản phẩm: Tổ chức sản xuất theo vùng tập trung, ứng dụng công nghệ cao, gắn với nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh liên kết “4 nhà”, phát huy vai trò doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm; mở rộng xúc tiến thương mại, phát triển OCOP và sản phẩm đặc trưng địa phương.

(4). Ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số: Đẩy mạnh VietGAP, hữu cơ, cơ giới hóa và giống mới năng suất cao. Tăng cường số hóa quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc, giám sát dịch bệnh; hỗ trợ nông dân ứng dụng nền tảng số trong tiêu thụ nông sản.

(5). Phát triển kinh tế hợp tác và thu hút đầu tư: Nâng cao hiệu quả hợp tác xã, phát triển tổ hợp tác; thu hút doanh nghiệp đầu tư chế biến, tiêu thụ nông sản, hình thành chuỗi giá trị khép kín. Gắn nông nghiệp với tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nông thôn.

(6). Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn: Tăng cường đào tạo kỹ thuật, quản lý sản xuất cho nông dân; thúc đẩy chuyển dịch lao động sang công nghiệp - dịch vụ, hình thành lực lượng lao động nông nghiệp có kỹ năng.

(7). Tăng cường quản lý nhà nước, môi trường và phòng chống thiên tai: Siết chặt quản lý vật tư nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh; chủ động ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu. Gắn phát triển nông nghiệp với bảo vệ môi trường, xử lý rác thải, xây dựng nông thôn xanh - sạch - đẹp.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý thu - chi ngân sách, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công

(1). Thực hiện rà soát toàn bộ nguồn thu trên địa bàn, tập trung quản lý chặt chẽ các khoản thu từ đất đai, hộ kinh doanh, phí, lệ phí và các nguồn thu phát sinh. Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với cơ quan thuế trong quản lý đối tượng nộp thuế, chống thất thu, nợ đọng ngân sách. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân; đồng thời công khai, minh bạch các khoản thu theo quy định. Chủ động khai thác hiệu quả các nguồn thu hợp pháp, đặc biệt là nguồn thu từ đất, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển.

(2). Thực hiện nghiêm chi ngân sách theo dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định pháp luật; tăng cường kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước. Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ trọng tâm, công trình hạ tầng thiết yếu, lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội và chuyển đổi số. Siết chặt kỷ luật tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cắt giảm các khoản chi chưa cần thiết, nhất là chi hội họp, khánh tiết. Đồng thời tăng cường công khai ngân sách, bảo đảm quyền giám sát của Nhân dân.

(3). Quản lý chặt chẽ toàn bộ quy trình đầu tư công từ chuẩn bị đầu tư, phân

bổ vốn, tổ chức thực hiện đến nghiệm thu, thanh toán và quyết toán. Thường xuyên theo dõi tiến độ, khối lượng từng dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch vốn được giao, không để tồn đọng, kéo dài hoặc dàn trải. Nâng cao chất lượng công trình, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, đúng thiết kế và phát huy hiệu quả đầu tư.

(4). Rà soát, quản lý chặt chẽ quỹ đất công, đất xen kẹt và đất chưa sử dụng, lập hồ sơ quản lý thống nhất, đầy đủ, minh bạch. Tổ chức khai thác hiệu quả nguồn thu từ đất thông qua đấu giá, giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định pháp luật. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm đất đai, trật tự xây dựng, nhằm chống thất thu ngân sách và lãng phí tài nguyên đất. Đồng thời gắn quản lý đất đai với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

(5). Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý ngân sách và đầu tư công để theo dõi thu - chi, tiến độ giải ngân và kết quả thực hiện các dự án. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh sai phạm trong quản lý tài chính - ngân sách và đầu tư công. Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện đánh giá theo kết quả, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên và trật tự xây dựng gắn với quy hoạch

(1). Thực hiện nghiêm quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; công khai, minh bạch thông tin quy hoạch để Nhân dân biết, giám sát. Kiên quyết không thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ngoài quy hoạch, kế hoạch. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đất theo quy hoạch; kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất công, sử dụng sai mục đích, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, không để phát sinh vi phạm mới.

(2). Tăng cường quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch được duyệt; thường xuyên kiểm tra hiện trường, kiên quyết xử lý các công trình xây dựng không phép, sai phép, xây dựng trên đất không phù hợp quy hoạch. Gắn trách nhiệm cụ thể cho từng địa bàn, từng cán bộ phụ trách, bảo đảm kiểm soát ngay từ đầu, không để phát sinh vi phạm kéo dài.

(3). Rà soát, cập nhật và quản lý thống nhất quỹ đất công, đất xen kẹt, đất chưa sử dụng; đưa vào quản lý chặt chẽ và có phương án khai thác phù hợp theo quy hoạch. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương.

(4). Tập trung rà soát, cập nhật, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu đất đai và quy hoạch; từng bước số hóa hồ sơ địa chính, bảo đảm thống nhất giữa thực địa, hồ sơ

và quy hoạch. Đây là cơ sở nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời phục vụ cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

4. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị

Quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; xác định giáo dục và đào tạo là khâu đột phá chiến lược, là nền tảng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương, gắn với yêu cầu chuyển đổi số, phát triển kinh tế tri thức và nhu cầu lao động thực tiễn.

1. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp mầm non, tiểu học và THCS, bảo đảm thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà gắn với bồi dưỡng học sinh khá, giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và bỏ học.

(2). Rà soát tổng thể mạng lưới trường, lớp theo quy hoạch phát triển dân cư và hạ tầng giáo dục; bảo đảm tinh gọn, hợp lý, phù hợp quy mô học sinh. Thực hiện sắp xếp, sáp nhập các điểm trường lẻ, lớp nhỏ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên. Gắn sắp xếp trường lớp với đầu tư nâng cấp, chuẩn hóa trường đạt chuẩn quốc gia, bảo đảm quyền học tập của học sinh và tạo đồng thuận trong Nhân dân.

(3). Bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên theo cấp học, môn học, bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số và kỹ năng quản trị trường học hiện đại. Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại giáo viên theo chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

(4). Đầu tư, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, thư viện, sân chơi, khu vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn trường học. Ưu tiên nguồn lực cho các trường sau sắp xếp nhằm ổn định hoạt động lâu dài. Huy động xã hội hóa hợp pháp để bổ sung trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

(5). Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý trường học, hồ sơ điện tử, quản lý học sinh và kết quả học tập. Phát triển bài giảng điện tử, học liệu số, tăng cường dạy học kết hợp phù hợp điều kiện thực tiễn. Xây dựng môi trường giáo dục số liên thông giữa nhà trường, gia đình và chính quyền.

(6). Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức pháp luật và kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh, định hướng phân luồng sau THCS.

(7). Nâng cao hiệu lực quản lý đối với các cơ sở giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, thu chi, dạy thêm học thêm. Gắn

trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục với chất lượng giáo dục và hiệu quả hoạt động, bảo đảm kỷ cương, nề nếp trong toàn ngành giáo dục địa phương.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân

(1). Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Nâng cao chất lượng hoạt động thiết chế văn hóa ở thôn, khu dân cư; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thiết thực, phù hợp. Tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

(2). Tăng cường năng lực y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu tại trạm y tế xã. Đẩy mạnh y tế dự phòng, chủ động giám sát, phòng chống dịch bệnh, không để bùng phát dịch trên địa bàn. Tăng cường tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nâng cao thể trạng Nhân dân.

(3). Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo và cận nghèo. Triển khai các giải pháp giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm ổn định, hạn chế tái nghèo. Mở rộng độ bao phủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo đảm an sinh xã hội toàn dân.

(4). Tăng cường liên kết đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động chuyển dịch sang công nghiệp và dịch vụ. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế hợp tác, tạo việc làm tại chỗ. Phấn đấu nâng cao thu nhập bình quân đầu người, cải thiện rõ rệt mức sống Nhân dân.

(5). Đẩy mạnh công tác dân số và phát triển, nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em. Thực hiện tốt bình đẳng giới, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia và thụ hưởng thành quả phát triển.

(6). Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa – xã hội, an sinh xã hội. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tổ chức thực hiện chính sách. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các chương trình an sinh xã hội, tạo đồng thuận xã hội và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số

(1). Triển khai đồng bộ chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành của chính quyền; tăng cường ứng dụng các nền tảng số dùng chung trong quản lý văn bản, hồ sơ công việc, theo dõi nhiệm vụ. Chuẩn hóa, số hóa dữ liệu trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, bảo đảm liên thông, cập nhật kịp thời, phục vụ điều hành dựa trên dữ liệu.

(2). Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tăng

tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, giảm tối đa hồ sơ giấy. Nâng cao hiệu quả Bộ phận Một cửa, bảo đảm tiếp nhận và trả kết quả nhanh chóng, minh bạch, đúng hạn. Công khai đầy đủ quy trình, thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

(3). Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng rõ ràng, dễ thực hiện, giảm thời gian và chi phí cho người dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm soát chặt chẽ tiến độ xử lý hồ sơ, không để tồn đọng, chậm trễ. Gắn cải cách hành chính với đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

(4). Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng phần mềm và ứng dụng công nghệ trong giải quyết công việc. Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức theo hiệu quả công việc, tiến độ xử lý và mức độ hài lòng của Nhân dân. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

(5). Ứng dụng hệ thống theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo thời gian thực. Từng bước thực hiện họp, báo cáo điện tử, giảm văn bản giấy. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý đất đai, xây dựng, đầu tư công và các lĩnh vực quản lý nhà nước trọng điểm.

(6). Tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức về an toàn thông tin. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn rủi ro mất an toàn dữ liệu trong quá trình chuyển đổi số, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn hệ thống chính quyền số.

7. Công tác nội vụ, thanh tra, tư pháp, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

(1). Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực trong thực thi nhiệm vụ.

(2). Tăng cường thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, trật tự xây dựng. Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời sai phạm; nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm.

(3). Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra và thi hành pháp luật tại cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là pháp luật về đất đai, xây dựng, dân sự, hôn nhân gia đình. Tăng cường hòa giải ở cơ sở, góp phần hạn chế tranh chấp, vi phạm pháp luật ngay từ đầu.

(4). Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất; nâng cao

trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp dân, đối thoại và giải quyết kiến nghị. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Bảo đảm đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch, thấu tình đạt lý.

(5). Tăng cường phối hợp giữa HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác nội vụ, thanh tra, tư pháp và tiếp công dân. Nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để tồn đọng kéo dài, ảnh hưởng đến ổn định an ninh chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn.

8. Công tác an ninh - quốc phòng

(1). Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động xây dựng, rà soát, bổ sung các phương án phòng thủ dân sự, xử lý tình huống đột xuất, bất ngờ, phù hợp đặc điểm địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao. Củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo hướng vững mạnh, rộng khắp, chất lượng; nâng cao hiệu quả huấn luyện, diễn tập sát thực tiễn.

(2). Chủ động nắm chắc tình hình từ cơ sở, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh, không để hình thành “điểm nóng”. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm trộm cắp, ma túy, lừa đảo trên không gian mạng, vi phạm trật tự công cộng. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng khu dân cư an toàn, tự quản; nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở, giải quyết mâu thuẫn ngay từ thôn, xóm.

(3). Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra và xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Củng cố lực lượng, phương tiện phòng cháy chữa cháy tại chỗ; thường xuyên tập huấn, diễn tập phương án xử lý sự cố. Rà soát, quản lý chặt chẽ các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao, không để xảy ra sự cố nghiêm trọng.

(4). Phối hợp chặt chẽ giữa Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, các thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong nắm bắt tình hình, xử lý vụ việc ngay từ cơ sở. Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin kịp thời, thống nhất phương án xử lý, không để bị động, bất ngờ.

(5). Thực hiện nghiêm chế độ trực ban, trực chiến, báo cáo tình hình; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quốc phòng – an ninh. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, để xảy ra vi phạm trên địa bàn.

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2026, xã Quyết Thắng đã tạo nền tảng quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội. Bước sang năm 2027, địa phương tiếp tục phát huy kết quả đạt được, tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực, nhất là đất đai, ngân sách và đầu tư công; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển giáo dục - đào tạo, văn hóa

- xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Văn phòng UBND thành phố (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã (để báo cáo)
- CT, các PCT xã;
- Các phòng, ban trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Khởi